

**NGÂN HÀNG TMCP  
KIÊN LONG**

Số: 300 /NHKL

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Rạch Giá, ngày 30 tháng 4 năm 2021

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA  
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước,  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội,**

Công ty: Ngân hàng TMCP Kiên Long

Trụ sở chính: Số 40-42-44 Đường Phạm Hồng Thái, phường Vĩnh Thanh Vân, Tp. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Điện thoại: 0297 3869 950

Fax: 0297 3877 538

Người thực hiện công bố thông tin: **TRẦN TUẤN ANH**

Địa chỉ: D35 KDC Nam Long, phường Phú Thuận, quận 07, Tp. Hồ Chí Minh.

Điện thoại: Di động 0908 38 1988; Cơ quan: 0297 3869 950

Fax: 0297 3877 538

Loại thông tin công bố:  24h  72h  Yêu cầu  Bất thường  Định kỳ  
(công ty đánh dấu X vào mục cần công bố)

Nội dung thông tin công bố:

1. Biên bản họp số 02/BBH-ĐHĐCĐ ngày 29/4/2021 của Đại hội đồng cổ đông thường niên Ngân hàng TMCP Kiên Long năm 2021.

2. Nghị quyết số 02/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29/4/2021 của Đại hội đồng cổ đông thường niên Ngân hàng TMCP Kiên Long năm 2021.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Ngân hàng TMCP Kiên Long vào ngày 30 /4/2021 tại đường dẫn <https://kienlongbank.com/dai-hoi-dong-co-dong>

Chúng tôi xin cam kết thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố. *yl*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu P. HC-QT.



**TỔNG GIÁM ĐỐC**

**Trần Tuấn Anh**

**BIÊN BẢN HỌP**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**  
**CỦA NGÂN HÀNG TMCP KIÊN LONG**

Hôm nay, vào lúc 09 giờ 05 phút, ngày 29 tháng 4 năm 2021, tại Trung tâm Hội nghị Hòa Giang (số 62-64 -66 Cô Bắc, Khu lấn biển, phường Vĩnh Bảo, Tp. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang) đã diễn ra Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên (*Sau đây gọi tắt là: **Phiên họp***) của Ngân hàng TMCP Kiên Long (*Sau đây gọi tắt là: **Kienlongbank***) (Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 1700197787 do Phòng Đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Kiên Giang cấp lần đầu ngày 10/10/1995 và đăng ký thay đổi lần thứ 39 ngày 27/9/2018; có trụ sở chính đặt tại 40-42-44 Phạm Hồng Thái, phường Vĩnh Thanh Vân, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang).

**I. THÀNH PHẦN THAM DỰ VÀ TÍNH HỢP PHÁP, HỢP LỆ CỦA PHIÊN HỌP:**

**1. Thành phần tham dự và khách mời:**

***Đại diện lãnh đạo NHNN Việt Nam tỉnh Kiên Giang:***

- Ông Trần Văn Phước – Giám đốc
- Ông Nguyễn Văn Kiệt – Nguyên Giám đốc
- Ông Lê Đình Khanh – Phó Giám đốc
- Ông Giang Tiến Dũng – Chánh Thanh tra – Giám sát

***Đơn vị kiểm toán độc lập - Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C:***

- Ông Nguyễn Chí Dũng – Phó Tổng Giám đốc

***Khách mời:***

– Ông Võ Quốc Thắng – Nguyên Chủ tịch HĐQT Kienlongbank, Cố vấn Kienlongbank

– Ông Đỗ Anh Tuấn – Chủ tịch Hội đồng quản trị Sunshine Group, Lãnh đạo tư vấn các giải pháp công nghệ tài chính ngân hàng số của Kienlongbank.

– Bà Võ Thị Tuấn Anh – Tổng Giám đốc Công ty TNHH Đầu tư SSF, Cố vấn Kienlongbank

***Ban Kiểm soát Kienlongbank (BKS):***

- Ông Nguyễn Cao Cường – Trưởng Ban BKS
- Cùng các thành viên BKS.

***Hội đồng quản trị Kienlongbank (HĐQT):***

- Ông Mai Hữu Tín – Phó Chủ tịch HĐQT
- Bà Trần Thị Thu Hằng – Phó Chủ tịch HĐQT
- Ông Phạm Trần Duy Huyền – Phó Chủ tịch HĐQT



- Bà Trần Tuấn Anh – Thành viên HĐQT, kiêm Tổng giám đốc
- Ông Trần Văn Trọng – Thành viên HĐQT độc lập
- Ông Lê Khắc Gia Bảo – Thành viên HĐQT
- Bà Nguyễn Thụy Quỳnh Hương – Thành viên HĐQT

**Ban Điều hành Kienlongbank (BDH):**

- Bà Trần Tuấn Anh – Tổng Giám đốc
- Cùng các thành viên Ban Điều hành, Giám đốc Khối, Giám đốc Khu vực và Giám đốc Phòng, Trung tâm, Chi nhánh, Phòng Giao dịch.

**Cổ đông:** Các cổ đông tham dự như nêu tại phần II, mục 2 của Biên bản họp.

**2. Tính hợp pháp, hợp lệ của phiên họp**

Tại thời điểm khai mạc Phiên họp, tổng số cổ đông đại diện cho 288.135.356 cổ phần, chiếm tỷ lệ 90,07% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết đã có mặt. Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Luật Các tổ chức tín dụng, Điều lệ của Kienlongbank, Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Kienlongbank đủ điều kiện để tiến hành theo quy định.

**II. THỦ TỤC KHAI MẠC PHIÊN HỌP**

1. Bà Trần Thị Thành – Thay mặt Ban tổ chức Phiên họp đọc lý do Phiên họp, giới thiệu đại biểu dự họp.

2. Ông Nguyễn Hoàng An – Trưởng Ban Kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo tỷ lệ cổ đông tham dự họp tại thời điểm khai mạc lúc 09 giờ 06 phút.

- Tổng số vốn điều lệ của Kienlongbank là: 3.236.957.960.000 đồng.
- Tổng số cổ phần của Kienlongbank là: 323.695.796 cổ phần.
- Tổng số cổ phần của Kienlongbank sau khi trừ cổ phiếu quỹ là: 319.895.796 cổ phần.
- Tổng số cổ đông và đại diện cổ đông được mời dự họp là: 1.539 cổ đông, đại diện cho 319.895.796 cổ phần của Kienlongbank (Căn cứ Danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền cổ đông là ngày 06/4/2021).
- Tổng số cổ đông và đại diện cổ đông tham dự họp tính đến 09 giờ 05 phút là 98 cổ đông, đại diện cho 288.135.356 cổ phần chiếm tỷ lệ 90,07% tổng số cổ phần của Kienlongbank (Tổng số cổ đông hiện diện và ủy quyền hợp lệ sở hữu số cổ phần: 123 cổ đông, trong đó có 25 cổ đông ủy quyền).

– Số cổ đông vắng mặt là 1.416 cổ đông, đại diện 31.760.440 cổ phần, chiếm 9,93% tổng số cổ phần.

Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Kienlongbank đủ điều kiện để tiến hành theo quy định.

**3. Cổ đông thông qua Chương trình họp, Chủ tọa đoàn, Ban Thư ký, Ban Kiểm phiếu, Nội quy họp, Thẻ lệ biểu quyết:**

**3.1 Cổ đông thông qua chương trình Phiên họp:**

Bà Trần Thị Thành – Thành viên Ban tổ chức đã đọc Chương trình họp (*Theo Chương trình họp đính kèm*).

Cổ đông biểu quyết thông qua nội dung Chương trình họp bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết, với kết quả biểu quyết như sau:

– Tổng số phiếu tán thành: 288.135.356 phiếu, chiếm 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Phiên họp.

– Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, chiếm 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Phiên họp.

– Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, chiếm 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Phiên họp.

### **3.2 Cổ đông thông qua danh sách Chủ tịch đoàn, Ban Thư ký và Ban Kiểm phiếu:**

Bà Trần Thị Thành – Thành viên Ban tổ chức đã đọc Danh sách Chủ tịch đoàn, Ban Thư ký, Ban Kiểm phiếu (Theo Danh sách đính kèm):

Cổ đông biểu quyết danh sách Chủ tịch đoàn, Ban Thư ký và Ban Kiểm phiếu bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết, với kết quả như sau:

– Tổng số phiếu tán thành: 288.135.356 phiếu, chiếm 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Phiên họp.

– Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, chiếm 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Phiên họp.

– Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, chiếm 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Phiên họp.

### **3.3 Cổ đông thông qua Nội quy họp:**

Bà Trần Thị Thành – Thành viên Ban tổ chức đã đọc Nội quy họp (Theo Nội quy đính kèm). Cổ đông biểu quyết bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết, với kết quả như sau:

– Tổng số phiếu tán thành: 288.135.356 phiếu, chiếm 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Phiên họp.

– Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, chiếm 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Phiên họp.

– Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, chiếm 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Phiên họp.

### **3.4 Cổ đông thông qua Thẻ lệ biểu quyết:**

Bà Trần Thị Thành – Thành viên Ban tổ chức đã đọc Thẻ lệ biểu quyết (Theo Thẻ lệ biểu quyết đính kèm). Cổ đông biểu quyết bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết, với kết quả như sau:

– Tổng số phiếu tán thành: 288.135.356 phiếu, chiếm 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Phiên họp.

– Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, chiếm 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Phiên họp.

– Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, chiếm 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Phiên họp.

## **III. NỘI DUNG CÁC BÁO CÁO, TỜ TRÌNH ĐƯỢC TRÌNH BÀY VÀ BIỂU QUYẾT:**

### **1. Báo cáo hoạt động HĐQT năm 2020 và định hướng hoạt động năm 2021**

Ông Mai Hữu Tín – Phó Chủ tịch HĐQT thay mặt HĐQT đọc Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2020 và định hướng hoạt động năm 2021 (Theo Báo cáo số 05/BC- HĐQT ngày 29/4/2021 đính kèm).

## 2. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020 và kế hoạch kinh doanh năm 2021

Bà Trần Tuấn Anh – Thành viên HĐQT, kiêm Tổng Giám đốc thay mặt Ban Điều hành đọc Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020 và kế hoạch kinh doanh năm 2021 (Theo Báo cáo số 255./BC-NHKL ngày 29/4/2021 đính kèm). Trong đó một số chỉ tiêu trọng yếu, như sau:

### 2.1 Chỉ tiêu trọng yếu kết quả kinh doanh năm 2020:

Đvt: Tỷ đồng, %

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2019	Kế hoạch năm 2020	Thực hiện năm 2020	Tăng/giảm (+/-) thực hiện năm 2020 so với thực hiện năm 2019		Tỷ lệ HTK H năm 2020 (%)
					Số dư	Tỷ lệ (%)	
1.	Vốn điều lệ	3.237	3.237	3.237	-	-	100,00
2.	Tổng tài sản	51.102	57.600	57.282	6.180	12,09	99,45
3.	Tổng nguồn vốn huy động	46.402	52.500	52.071	5.669	12,22	99,18
4.	Dư nợ cấp tín dụng	33.480	38.800	34.716	1.237	3,69	89,47
5.	Tỷ lệ nợ xấu (%)	1,02	< 2,00	4,40		3,38	
6.	Lợi nhuận trước thuế	85,92	750	158,21	72,29	84,14	21,09
7.	Cổ tức dự kiến (%)	-	20,00	13,00			
8.	Mạng lưới chi nhánh và phòng giao dịch	134	134	134	-	-	100,00

*Ghi chú: Tỷ lệ chi cổ tức dự kiến năm 2020 là 13%: Thực hiện theo tỷ lệ được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.*

### 2.2 Chỉ tiêu trọng yếu kế hoạch kinh doanh năm 2021:

Đvt: Tỷ đồng, %

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2020	Kế hoạch năm 2021	Tăng/giảm (+/-) kế hoạch năm 2021 so với năm 2020	
				Số tiền	Tỷ lệ (%)
1.	Vốn điều lệ	3.237	3.653	416	12,85
2.	Tổng tài sản	57.282	66.800	9.518	16,62
3.	Tổng nguồn vốn huy động	52.071	59.400	7.329	14,08
4.	Dư nợ cấp tín dụng	34.716	44.600	9.884	28,47
5.	Tỷ lệ nợ xấu (%)	4,40	< 2,00		
6.	Lợi nhuận trước thuế	158,21	1.000	842	532,07
7.	Cổ tức dự kiến (%)	13,00	17,00		
8.	Mạng lưới chi nhánh và phòng giao dịch	134	152	18	13,43

*Ghi chú:*

- Kế hoạch tăng trưởng tín dụng: Thực hiện theo tỷ lệ được NHNN VN phê duyệt.
- Kế hoạch phát triển mạng lưới: Thực hiện theo phê duyệt của NHNN VN.

*BLS*

- Kế hoạch chia cổ tức: Thực hiện theo tỷ lệ được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

### 3. Báo cáo của BKS về hoạt động năm 2020 và kế hoạch hoạt động năm 2021

Ông Nguyễn Cao Cường – Trưởng BKS thay mặt BKS đọc Báo cáo của BKS năm 2020 và kế hoạch hoạt động năm 2021 (Theo Báo cáo số 11/BC-BKS ngày 29/4/2021 đính kèm).

### 4. Các tờ trình khác:

Ông Phạm Trần Duy Huyền – Phó Chủ tịch HĐQT thay mặt HĐQT đọc các Tờ trình, bao gồm:

**4.1 Tờ trình số 04/TTr-HĐQT ngày 29/4/2021 của HĐQT Kienlongbank về việc Báo cáo kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất Kienlongbank năm 2020 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C (Tài liệu đính kèm).**

**4.2 Tờ trình số 05/TTr-HĐQT ngày 29/4/2021 của HĐQT Kienlongbank về Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 (Tài liệu đính kèm), chi tiết như sau:**

Đvt: đồng

Stt	Chỉ tiêu	Số tiền	Ghi chú
1.	Lợi nhuận trước thuế	158.210.784.389	
2.	Thuế thu nhập doanh nghiệp	31.892.419.112	
3.	Lợi nhuận sau thuế	126.318.365.277	(1) - (2)
4.	Trích lập các quỹ	27.975.493.707	(a)+(b)+(c)
A.	Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ	6.315.918.264	(3) x 5%
B.	Quỹ dự phòng tài chính	12.631.836.528	(3) x 10%
C.	Quỹ khác	9.027.738.915	(3) x 7,14%
5.	Lợi nhuận còn lại sau khi trích các quỹ	98.342.871.570	(3) - (4)
6.	Lợi nhuận còn lại của các năm trước	317.521.658.430	
7.	Vốn điều lệ (trừ cổ phiếu quỹ)	3.198.957.960.000	
8.	Chia cổ tức năm 2020	415.864.530.000	
9.	Tỷ lệ chia cổ tức (%)	13,00	
10.	Lợi nhuận còn lại lũy kế	-	(5) + (6) - (8)

- Hình thức chia cổ tức năm 2020: Bằng cổ phiếu.

- Cách thức thực hiện: Theo Phương án tăng vốn điều lệ năm 2021.

- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT chọn thời gian thực hiện tiến hành các thủ tục có liên quan.

**4.3 Tờ trình số 06/TTr-HĐQT ngày 29/4/2021 của HĐQT Kienlongbank về việc Phương án tăng vốn điều lệ năm 2021 (Tài liệu đính kèm).** Chi tiết như sau:

Phương án tăng vốn điều lệ Kienlongbank từ 3.236.957.960.000 đồng (Ba ngàn hai trăm ba mươi sáu tỷ chín trăm năm mươi bảy triệu chín trăm sáu mươi ngàn đồng) lên 3.652.822.490.000 đồng (Ba ngàn sáu trăm năm mươi hai tỷ tám trăm hai mươi hai

triệu bốn trăm chín mươi ngàn đồng) dưới hình thức tăng vốn là phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2020 cho cổ đông hiện hữu với tỷ lệ 13% theo nội dung chi tiết như sau:

**4.3.1. Mức tăng vốn điều lệ:**

**a.** Vốn điều lệ tại thời điểm hiện tại: 3.236.957.960.000 đồng, tương đương 323.695.796 cổ phần phổ thông với mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần. Trong đó, số lượng cổ phiếu quỹ: 38.000.000.000 đồng, tương đương 3.800.000 cổ phần.

**b.** Tổng mức vốn điều lệ dự kiến tăng thêm: 415.864.530.000 đồng, tương đương 41.586.453 cổ phần phổ thông với mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần.

**c.** Vốn điều lệ dự kiến sau khi hoàn tất việc tăng vốn điều lệ năm 2021: 3.652.822.490.000 đồng, tương đương 365.282.249 cổ phần phổ thông với mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần.

**4.3.2. Nội dung phương án tăng vốn:**

**a.** Tổ chức phát hành: Ngân hàng Thương mại cổ phần Kiên Long.

**b.** Mã chứng khoán: KLB.

**c.** Loại cổ phiếu phát hành: Cổ phiếu phổ thông.

**d.** Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu.

**đ.** Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 319.895.796 cổ phiếu.

**e.** Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 41.586.453 cổ phiếu.

**g.** Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: 415.864.530.000 đồng.

**h.** Vốn điều lệ dự kiến sau phát hành: 3.652.822.490.000 đồng.

**i.** Thời điểm phát hành dự kiến: Trong năm 2021, thời gian cụ thể do Hội đồng quản trị quyết định.

**k.** Hình thức tăng vốn: Phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2020 cho cổ đông hiện hữu với tỷ lệ 13% trên số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm phát hành.

**l.** Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền (Cổ phiếu quỹ không được thực hiện quyền nhận cổ tức).

**m.** Nguồn thực hiện: Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối theo Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020 đã được kiểm toán sau khi trích lập các quỹ theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và pháp luật.

**n.** Tỷ lệ thực hiện quyền cho cổ đông hiện hữu: Tỷ lệ 100:13, tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu sẽ được nhận thêm 13 cổ phiếu mới.

**o.** Xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh: Cổ phiếu phát hành trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn (nếu có) sẽ bị hủy.

Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 102 cổ phiếu tại ngày chốt danh sách cổ đông. Với tỷ lệ thực hiện quyền 100:13, cổ đông A được nhận thêm 13,26 cổ phiếu mới. Theo nguyên tắc trên, cổ đông A sẽ được nhận thêm 13 cổ phiếu mới, phần lẻ 0,26 cổ phiếu sẽ bị hủy.

**p.** Quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu không được phép chuyển nhượng.

**q.** Cổ phiếu phát hành để trả cổ tức không bị hạn chế chuyển nhượng.

#### *4.3.3. Đăng ký lưu ký và đăng ký giao dịch bổ sung cổ phiếu phát hành thêm:*

Sau khi thực hiện tăng vốn điều lệ theo phương án nêu trên, Kienlongbank sẽ thực hiện đăng ký bổ sung toàn bộ số lượng cổ phiếu được phát hành thêm với Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch bổ sung toàn bộ số lượng cổ phiếu được phát hành thêm với Hệ thống giao dịch cho chứng khoán chưa niêm yết do Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX) tổ chức.

#### *4.3.4. Kế hoạch sử dụng vốn điều lệ tăng thêm:*

Toàn bộ số tiền thu được từ việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ năm 2021 là 415.864.530.000 đồng (Bốn trăm mười lăm tỷ tám trăm sáu mươi bốn triệu năm trăm ba mươi ngàn đồng). Vốn điều lệ tăng thêm trong năm 2021 được dự kiến sử dụng như sau:

- a.* Bổ sung nguồn vốn để đầu tư tài sản cố định, hệ thống công nghệ thông tin, trang bị cơ sở vật chất, mở rộng mạng lưới hoạt động của Kienlongbank.
- b.* Bổ sung nguồn vốn đầu tư kinh doanh sinh lời của Kienlongbank.
- c.* Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị chủ động điều chỉnh, phân bổ nguồn vốn cho các hoạt động trên tùy thuộc vào tình hình thực tế và các cơ hội của thị trường đảm bảo phù hợp với kế hoạch phát triển chung của Ngân hàng.

#### *4.3.5. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT thực hiện các công việc sau đây:*

- a.* Xem xét, quyết định Phương án phát hành, thời điểm phát hành cổ phiếu phù hợp với thực tế và hướng dẫn của cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền.
- b.* Thực hiện các thủ tục cần thiết để đăng ký phát hành cổ phiếu với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và giải trình (nếu có).
- c.* Quyết định việc sửa đổi, bổ sung hồ sơ đăng ký lưu ký và đăng ký giao dịch chứng khoán bổ sung theo hướng dẫn của cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền.
- d.* Xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn.
- d.* Bổ sung hoặc sửa đổi Phương án tăng vốn điều lệ, phương án phát hành theo yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam hoặc cho mục đích tuân thủ các quy định pháp luật có liên quan.
- e.* Lựa chọn thời điểm thích hợp để chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền và triển khai phân phối cổ phiếu.
- g.* Tiến hành các thủ tục cần thiết để đăng ký lưu ký toàn bộ số cổ phiếu sau khi phát hành.
- h.* Các công việc có liên quan để hoàn tất các nội dung liên quan đến việc phát hành cổ phiếu.
- i.* Sửa đổi các điều khoản liên quan đến vốn điều lệ, cổ phần, cổ phiếu trong Điều lệ của Kienlongbank sau khi hoàn tất đợt phát hành theo kết quả thực tế của đợt phát hành.
- k.* Thực hiện các thủ tục đăng ký điều chỉnh Giấy phép hoạt động và Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp sau khi hoàn tất đợt phát hành.

**4.4 Tờ trình số 07/TTr-HĐQT ngày 29/4/2021 của HĐQT Kienlongbank về việc chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2020 và đề xuất thù lao HĐQT, BKS năm 2021 (Tài liệu đính kèm).** Chi tiết như sau:

#### *4.4.1. Chi trả thù lao HĐQT và BKS năm 2020:*



a. Thù lao HĐQT và BKS năm 2020 (Từ tháng 01 đến tháng 12 năm 2020) đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 phê duyệt: 10.800.000.000 đồng, tương đương 900.000.000 đồng/tháng.

b. Thù lao HĐQT và BKS thực chi năm 2020: 9.242.538.990 đồng, tương đương 770.211.583 đồng/tháng.

c. Thù lao HĐQT và BKS năm 2020 còn lại không chi: 1.557.461.010 đồng.

**4.4.2. Đề xuất thù lao và thưởng cho HĐQT và BKS năm 2021:**

a. Đề xuất thù lao cho HĐQT và BKS năm 2021: (Từ tháng 01 đến tháng 12 năm 2021): 16.800.000.000 đồng, tương đương 1.400.000.000 đồng/tháng.

b. Đề xuất thưởng vượt kế hoạch lợi nhuận cho HĐQT và BKS năm 2021:

Căn cứ vào kế hoạch lợi nhuận trước thuế năm 2021 được Đại hội đồng cổ đông thông qua, nếu vượt kế hoạch lợi nhuận thì đề xuất mức thưởng cho HĐQT, BKS là 5% x (Lợi nhuận trước thuế thực tế - Lợi nhuận trước thuế kế hoạch).

c. Ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT: Thực hiện việc chi trả thù lao, thưởng (nếu có) cho thành viên HĐQT và BKS trong năm 2021.

**4.5 Tờ trình số 08/TTr-HĐQT ngày 29/4/2021 của HĐQT Kienlongbank về việc ủy quyền cho HĐQT quyết định lựa chọn công ty kiểm toán cho năm tài chính 2021. (Tài liệu đính kèm). Chi tiết như sau:**

Đề xuất ủy quyền cho HĐQT chọn 01 (một) trong 05 (năm) Công ty kiểm toán được NHNN và UBCKNN chấp thuận để soát xét báo cáo tài chính bán niên (06 tháng), kiểm toán báo cáo tài chính và hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ năm 2021 của Kienlongbank và Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản – Kienlongbank:

- Công ty TNHH PwC Việt Nam.
- Công ty TNHH DELOITTE Việt Nam.
- Công ty TNHH ERNST & YOUNG Việt Nam.
- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C.
- Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam.

**4.6 Tờ trình số 09/TTr-HĐQT ngày 29/4/2021 của HĐQT Kienlongbank về việc bổ sung tên viết tắt bằng Tiếng Anh và sửa đổi, bổ sung Điều lệ (Tài liệu đính kèm), như sau:**

a. Bổ sung thêm tên viết tắt bằng tiếng Anh, như sau:

Stt	Tên viết tắt bằng tiếng Anh hiện tại	Tên viết tắt bằng tiếng Anh sau khi bổ sung thành
1.	Kienlongbank.	Kienlongbank và/hoặc KSBank.

b. Sửa đổi, bổ sung nội dung liên quan đến tên viết tắt bằng tiếng Anh trong Điều lệ Kienlongbank, như sau:

Stt	Điều/ khoản trong Điều lệ có thay đổi	Nội dung Điều lệ hiện tại	Nội dung Điều lệ sau khi sửa đổi, bổ sung thành
1.	Khoản 2 Điều 2	Tên viết tắt bằng tiếng Anh: Kienlongbank.	Tên viết tắt bằng tiếng Anh: Kienlongbank và/hoặc KSBank.

**c. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị:**

- Triển khai các thủ tục có liên quan để cập nhật bổ sung tên viết tắt bằng tiếng Anh của Kienlongbank trên Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động và các giấy tờ pháp lý có liên quan của Kienlongbank (nếu có) theo quy định hiện hành.
- Triển khai thực hiện sửa đổi, bổ sung Điều lệ theo nội dung nêu trên.
- Tiếp thu, cập nhật, hoàn thiện các vấn đề có liên quan để hoàn tất các nội dung nêu trên theo hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.
- Thực hiện gửi báo cáo Điều lệ đã sửa đổi, bổ sung theo quy định cho Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và cơ quan Nhà nước có thẩm quyền (nếu có).

**4.7 Tờ trình số 10/TTr-HĐQT ngày 29/4/2021 của HĐQT Kienlongbank về việc ủy quyền cho HĐQT quyết định một số vấn đề thuộc quyền hạn của Đại hội đồng cổ đông, bao gồm:**

- Ủy quyền cho HĐQT quyết định các vấn đề liên quan đến cơ cấu tổ chức, bộ máy quản lý điều hành Kienlongbank.
- Ủy quyền cho HĐQT xem xét, quyết định và thực hiện điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2021 nhằm phù hợp với tình hình hoạt động thực tế theo hạn mức tăng trưởng tín dụng được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phê duyệt.

– Ủy quyền cho HĐQT thông qua tiêu chuẩn, danh sách người lao động được tham gia chương trình, nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng, thời gian triển khai phát hành và phương án phát hành đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài theo quy định tại khoản 3 và khoản 7 Điều 65 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 và các thủ tục có liên quan khi triển khai thực hiện Phương án bán cổ phiếu quỹ cho người lao động theo Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/01/2021 của Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2021.

– Thời gian ủy quyền: Từ ngày họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua đến ngày tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

**4.8 Tờ trình số 11/TTr-HĐQT ngày 29/4/2021 của HĐQT Kienlongbank về việc miễn nhiệm chức danh thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018 - 2022 (Tài liệu đính kèm). Chi tiết như sau:**

Miễn nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị Kienlongbank đối với ông Lê Khắc Gia Bảo – thành viên HĐQT.

**5. Thảo luận và đóng góp ý kiến của cổ đông**

Cổ đông tiến hành thảo luận và đóng góp ý kiến các nội dung liên quan đến các Báo cáo, Tờ trình nêu trên.

Chủ tọa đoàn đã trả lời trực tiếp, đầy đủ các vấn đề cổ đông quan tâm.

Tất cả cổ đông thống nhất và không có góp ý thêm.

**6. Báo cáo (lần 2) tỷ lệ cổ đông dự họp ĐHĐCĐ năm 2021 có quyền biểu quyết**

Trước khi tiến hành biểu quyết các báo cáo, tờ trình, Ông Nguyễn Hoàng An – Trưởng Ban Kiểm tra tư cách cổ đông cập nhật kết quả kiểm tra số lượng cổ đông tham dự và ủy quyền hợp lệ lần 2 (lần cuối) đến thời điểm lúc 10 giờ 38 phút ngày 29/4/2021 là: 122 cổ đông, đại diện 288.442.065 cổ phần chiếm tỷ lệ 90,17 % tổng số cổ phần có

quyền tham dự họp (Tổng số cổ đông tham dự và ủy quyền là: 148 cổ đông, trong đó có 26 cổ đông ủy quyền).

Tổng số cổ đông vắng mặt: 1.391 cổ đông, đại diện cho 31.453.731 cổ phần của Kienlongbank, chiếm tỷ lệ 9,83% tổng số cổ phần của Kienlongbank.

### 7. Bỏ phiếu kín thông qua các Báo cáo, Tờ trình

– Cổ đông tiến hành bỏ phiếu kín thông qua các Báo cáo, Tờ trình, với kết quả biểu quyết như sau:

Stt	Nội dung	Tán thành		Không tán thành		Không ý kiến	
		Số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ biểu quyết/ Tổng số phiếu có quyền biểu quyết (%)	Số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ biểu quyết/ Tổng số phiếu có quyền biểu quyết (%)	Số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ biểu quyết/ Tổng số phiếu có quyền biểu quyết (%)
1.	Báo cáo kết quả hoạt động năm 2020 và định hướng hoạt động năm 2021 của Hội đồng quản trị.	288.421.589	99,99	0	0,00	18.316	0,01
2.	Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh Kienlongbank năm 2020.	288.423.749	99,99	0	0,00	18.316	0,01
3.	Kế hoạch kinh doanh Kienlongbank năm 2021.	288.363.201	99,97	0	0,00	78.864	0,03
4.	Báo cáo kết quả hoạt động năm 2020 và kế hoạch hoạt động năm 2021 của Ban Kiểm soát	288.387.677	99,98	0	0,00	54.388	0,02
5.	Báo cáo kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020.	288.387.677	99,98	0	0,00	54.388	0,02
6.	Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020.	288.363.201	99,97	0	0,00	78.864	0,03
7.	Phương án tăng vốn điều lệ năm 2021.	288.423.669	99,99	0	0,00	18.396	0,01
8.	Chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2020 và thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2021.	288.294.513	99,95	63.288	0,02	84.264	0,03
9.	Ủy quyền HĐQT lựa chọn công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2021.	288.423.749	99,99	0	0,00	18.316	0,01
10.	Bổ sung thêm tên viết tắt bằng tiếng Anh và sửa đổi, bổ sung Điều lệ.	288.421.589	99,99	0	0,00	20.476	0,01
11.	Ủy quyền cho HĐQT quyết định một số vấn đề thuộc quyền hạn của Đại hội đồng cổ đông.	288.418.349	99,99	0	0,00	23.716	0,01
12.	Miễn nhiệm chức danh thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018 – 2022 đối với ông Lê Khắc Gia Bảo.	288.356.061	99,97	67.608	0,02	18.396	0,01

Ông Nguyễn Hoàng An – Trưởng Ban Kiểm phiếu công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết (Đính kèm Biên bản kiểm phiếu biểu quyết).

Căn cứ thể lệ biểu quyết đã được ĐHĐCĐ năm 2021 tán thành, thì ĐHĐCĐ năm 2021 đã thống nhất thông qua tất cả các nội dung Báo cáo, Tờ trình như trên.

*BCH*

## 8. Phát biểu của Lãnh đạo NHNN Việt Nam Chi nhánh tỉnh Kiên Giang

Ông Lê Đình Khanh – Phó Giám đốc NHNN Việt Nam chi nhánh tỉnh Kiên Giang phát biểu chỉ đạo.

## 9. Kienlongbank tiếp thu ý kiến chỉ đạo của NHNN tỉnh Kiên Giang

Ông Mai Hữu Tín – Chủ tọa đoàn thay mặt Kienlongbank ghi nhận, tiếp thu ý kiến chỉ đạo của Lãnh đạo NHNN Việt Nam chi nhánh tỉnh Kiên Giang.

## 10. Thông qua Biên bản họp

10.1 Bà Nguyễn Thị Bảo Châu thay mặt Ban Thư ký đọc lại toàn văn dự thảo Biên bản họp cho ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 tham dự cùng nghe.

10.2 Bà Trần Tuấn Anh – Thành viên HĐQT, kiêm Tổng Giám đốc xin ý kiến cổ đông về Biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2021. Cổ đông biểu quyết bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết, với kết quả như sau:

Cổ đông biểu quyết bằng hình thức giơ tay thông qua nội dung Biên bản họp, với kết quả biểu quyết như sau:

– Tổng số phiếu tán thành: 288.442.065 phiếu, chiếm 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Phiên họp;

– Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, chiếm 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Phiên họp;

– Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, chiếm 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Phiên họp.

10.3 Đại hội đồng cổ đông thống nhất giao cho Chủ tọa đoàn ký biên bản họp và giao ông Mai Hữu Tín – Phó Chủ tịch HĐQT Kienlongbank thay mặt Chủ tọa đoàn ký ban hành Nghị quyết Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

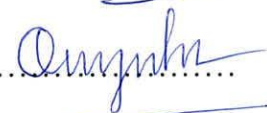
## IV. BẾ MẠC PHIÊN HỌP:

Ông Mai Hữu Tín thay mặt Chủ tọa đoàn cảm ơn quý vị khách quý, toàn thể quý cổ đông Kienlongbank đã về dự họp góp phần cho Phiên họp ĐHĐCĐ năm 2021 thành công tốt đẹp và thay mặt Chủ tọa đoàn tuyên bố bế mạc Phiên họp.

Biên bản họp này được lập thành 05 bản. Biên bản được lập xong vào lúc 12 giờ 45 phút cùng ngày.

### BAN THƯ KÝ

Bà Nguyễn Thị Bảo Châu.....  


Bà Phan Quỳnh Nhi.....  




Ông Mai Hữu Tín.....  


Bà Trần Thị Thu Hằng.....  


Bà Trần Tuấn Anh.....  


Ông Phạm Trần Duy Huyền.....  


Ông Nguyễn Cao Cường.....  


**NGHỊ QUYẾT  
CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NGÂN HÀNG TMCP KIÊN LONG  
PHIÊN HỌP THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 07/6/2020;
- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 16/6/2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các tổ chức tín dụng số 17/2017/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 20/11/2017;
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Kiên Long;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Ngân hàng TMCP Kiên Long ngày 29/4/2021.

**QUYẾT NGHỊ:**

- Điều 1.** Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT) năm 2020 và định hướng hoạt động năm 2021 (*Tài liệu đính kèm*).
- Điều 2.** Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020 (*Tài liệu đính kèm*), các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

*Đvt: Tỷ đồng, %*

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2019	Kế hoạch năm 2020	Thực hiện năm 2020	Tăng/giảm (+/-) thực hiện năm 2020 so với thực hiện năm 2019		Tỷ lệ HTKH năm 2020 (%)
					Số dư	Tỷ lệ (%)	
1.	Vốn điều lệ	3.237	3.237	3.237	-	-	100,00
2.	Tổng tài sản	51.102	57.600	57.282	6.180	12,09	99,45
3.	Tổng nguồn vốn huy động	46.402	52.500	52.071	5.669	12,22	99,18
4.	Dư nợ cấp tín dụng	33.480	38.800	34.716	1.237	3,69	89,47
5.	Tỷ lệ nợ xấu (%)	1,02	< 2,00	4,40		3,38	
6.	Lợi nhuận trước thuế	85,92	750	158,21	72,29	84,14	21,09
7.	Cổ tức dự kiến (%)	-	20,00	13,00			
8.	Mạng lưới chi nhánh và phòng giao dịch	134	134	134	-	-	100,00

*Ghi chú: Tỷ lệ chi cổ tức dự kiến năm 2020 là 13%: Thực hiện theo tỷ lệ được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.*

**Điều 3.** Thông qua Kế hoạch kinh doanh năm 2021 (Tài liệu đính kèm), các chỉ tiêu chủ yếu như sau: Đvt: Tỷ đồng, %

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2020	Kế hoạch năm 2021	Tăng/giảm (+/-) kế hoạch năm 2021 so với năm 2020	
				Số tiền	Tỷ lệ (%)
1.	Vốn điều lệ	3.237	3.653	416	12,85
2.	Tổng tài sản	57.282	66.800	9.518	16,62
3.	Tổng nguồn vốn huy động	52.071	59.400	7.329	14,08
4.	Dư nợ cấp tín dụng	34.716	44.600	9.884	28,47
5.	Tỷ lệ nợ xấu (%)	4,40	< 2,00		
6.	Lợi nhuận trước thuế	158,21	1.000	842	532,07
7.	Cổ tức dự kiến (%)	13,00	17,00		
8.	Mạng lưới chi nhánh và phòng giao dịch	134	152	18	13,43

Ghi chú:

- Kế hoạch tăng trưởng tín dụng: Thực hiện theo tỷ lệ được NHNN VN phê duyệt.
- Kế hoạch phát triển mạng lưới: Thực hiện theo phê duyệt của NHNN VN.
- Kế hoạch chia cổ tức: Thực hiện theo tỷ lệ được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

**Điều 4.** Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát (BKS) về kết quả hoạt động năm 2020 và kế hoạch hoạt động năm 2021 (Tài liệu đính kèm).

**Điều 5.** Thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất Kienlongbank năm 2020 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C (Tài liệu đính kèm).

**Điều 6.** Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020: Đvt: đồng

Stt	Chỉ tiêu	Số tiền	Ghi chú
1.	Lợi nhuận trước thuế	158.210.784.389	
2.	Thuế thu nhập doanh nghiệp	31.892.419.112	
3.	Lợi nhuận sau thuế	126.318.365.277	(1) - (2)
4.	Trích lập các quỹ	27.975.493.707	(a)+(b)+(c)
a.	Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ	6.315.918.264	(3) x 5%
b.	Quỹ dự phòng tài chính	12.631.836.528	(3) x 10%
c.	Quỹ khác	9.027.738.915	(3) x 7,14%
5.	Lợi nhuận còn lại sau khi trích các quỹ	98.342.871.570	(3) - (4)
6.	Lợi nhuận còn lại của các năm trước	317.521.658.430	
7.	Vốn điều lệ (trừ cổ phiếu quỹ)	3.198.957.960.000	
8.	Chia cổ tức năm 2020	415.864.530.000	
9.	Tỷ lệ chia cổ tức (%)	13,00	
10.	Lợi nhuận còn lại lũy kế	-	(5) + (6) - (8)

*BKS*

- Hình thức chia cổ tức năm 2020: Bằng cổ phiếu.
- Cách thức thực hiện: Theo Phương án tăng vốn điều lệ năm 2021.
- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT chọn thời gian thực hiện tiến hành các thủ tục có liên quan.

**Điều 7.** Thông qua Phương án tăng vốn điều lệ Kienlongbank từ 3.236.957.960.000 đồng (Ba ngàn hai trăm ba mươi sáu tỷ chín trăm năm mươi bảy triệu chín trăm sáu mươi ngàn đồng) lên 3.652.822.490.000 đồng (Ba ngàn sáu trăm năm mươi hai tỷ tám trăm hai mươi hai triệu bốn trăm chín mươi ngàn đồng) dưới hình thức tăng vốn là phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2020 cho cổ đông hiện hữu với tỷ lệ 13% theo nội dung chi tiết như sau:

**1. Mức tăng vốn điều lệ:**

- a.* Vốn điều lệ tại thời điểm hiện tại: 3.236.957.960.000 đồng, tương đương 323.695.796 cổ phần phổ thông với mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần. Trong đó, số lượng cổ phiếu quỹ: 38.000.000.000 đồng, tương đương 3.800.000 cổ phần.
- b.* Tổng mức vốn điều lệ dự kiến tăng thêm: 415.864.530.000 đồng, tương đương 41.586.453 cổ phần phổ thông với mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần.
- c.* Vốn điều lệ dự kiến sau khi hoàn tất việc tăng vốn điều lệ năm 2021: 3.652.822.490.000 đồng, tương đương 365.282.249 cổ phần phổ thông với mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần.

**2. Nội dung phương án tăng vốn:**

- a.* Tổ chức phát hành: Ngân hàng Thương mại cổ phần Kiên Long.
- b.* Mã chứng khoán: KLB.
- c.* Loại cổ phiếu phát hành: Cổ phiếu phổ thông.
- d.* Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu.
- đ.* Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 319.895.796 cổ phiếu.
- e.* Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 41.586.453 cổ phiếu.
- g.* Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: 415.864.530.000 đồng.
- h.* Vốn điều lệ dự kiến sau phát hành: 3.652.822.490.000 đồng.
- i.* Thời điểm phát hành dự kiến: Trong năm 2021, thời gian cụ thể do Hội đồng quản trị quyết định.
- k.* Hình thức tăng vốn: Phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2020 cho cổ đông hiện hữu với tỷ lệ 13% trên số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm phát hành.
- l.* Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền (Cổ phiếu quỹ không được thực hiện quyền nhận cổ tức).
- m.* Nguồn thực hiện: Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối theo Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020 đã được kiểm toán sau khi trích lập các quỹ theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và pháp luật.
- n.* Tỷ lệ thực hiện quyền cho cổ đông hiện hữu: Tỷ lệ 100:13, tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu sẽ được

nhận thêm 13 cổ phiếu mới.

*o.* Xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh: Cổ phiếu phát hành trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn (nếu có) sẽ bị hủy.

Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 102 cổ phiếu tại ngày chốt danh sách cổ đông. Với tỷ lệ thực hiện quyền 100:13, cổ đông A được nhận thêm 13,26 cổ phiếu mới. Theo nguyên tắc trên, cổ đông A sẽ được nhận thêm 13 cổ phiếu mới, phần lẻ 0,26 cổ phiếu sẽ bị hủy.

*p.* Quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu không được phép chuyển nhượng.

*q.* Cổ phiếu phát hành để trả cổ tức không bị hạn chế chuyển nhượng.

### **3. Đăng ký lưu ký và đăng ký giao dịch bổ sung cổ phiếu phát hành thêm:**

Sau khi thực hiện tăng vốn điều lệ theo phương án nêu trên, Kienlongbank sẽ thực hiện đăng ký bổ sung toàn bộ số lượng cổ phiếu được phát hành thêm với Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch bổ sung toàn bộ số lượng cổ phiếu được phát hành thêm với Hệ thống giao dịch cho chứng khoán chưa niêm yết do Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX) tổ chức.

### **4. Kế hoạch sử dụng vốn điều lệ tăng thêm:**

Toàn bộ số tiền thu được từ việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ năm 2021 là 415.864.530.000 đồng (Bốn trăm mười lăm tỷ tám trăm sáu mươi bốn triệu năm trăm ba mươi ngàn đồng). Vốn điều lệ tăng thêm trong năm 2021 được dự kiến sử dụng như sau:

*a.* Bổ sung nguồn vốn để đầu tư tài sản cố định, hệ thống công nghệ thông tin, trang bị cơ sở vật chất, mở rộng mạng lưới hoạt động của Kienlongbank.

*b.* Bổ sung nguồn vốn đầu tư kinh doanh sinh lời của Kienlongbank.

*c.* Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị chủ động điều chỉnh, phân bổ nguồn vốn cho các hoạt động trên tùy thuộc vào tình hình thực tế và các cơ hội của thị trường đảm bảo phù hợp với kế hoạch phát triển chung của Ngân hàng.

### **5. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT thực hiện các công việc sau đây:**

*a.* Xem xét, quyết định Phương án phát hành, thời điểm phát hành cổ phiếu phù hợp với thực tế và hướng dẫn của cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền.

*b.* Thực hiện các thủ tục cần thiết để đăng ký phát hành cổ phiếu với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và giải trình (nếu có).

*c.* Quyết định việc sửa đổi, bổ sung hồ sơ đăng ký lưu ký và đăng ký giao dịch chứng khoán bổ sung theo hướng dẫn của cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền.

*d.* Xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn.

*đ.* Bổ sung hoặc sửa đổi Phương án tăng vốn điều lệ, phương án phát hành theo yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam hoặc cho mục đích tuân thủ các quy định pháp luật có liên quan.

*e.* Lựa chọn thời điểm thích hợp để chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền và triển khai phân phối cổ phiếu.

*g.* Tiến hành các thủ tục cần thiết để đăng ký lưu ký toàn bộ số cổ phiếu sau khi phát hành.

*BLS*



**h.** Các công việc có liên quan để hoàn tất các nội dung liên quan đến việc phát hành cổ phiếu.

**i.** Sửa đổi các điều khoản liên quan đến vốn điều lệ, cổ phần, cổ phiếu trong Điều lệ của Kienlongbank sau khi hoàn tất đợt phát hành theo kết quả thực tế của đợt phát hành.

**k.** Thực hiện các thủ tục đăng ký điều chỉnh giấy phép hoạt động và Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp sau khi hoàn tất đợt phát hành.

**Điều 8.** Thông qua việc chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2020 và đề xuất thù lao HĐQT, BKS năm 2021, chi tiết như sau:

**1. Chi trả thù lao HĐQT và BKS năm 2020:**

a. Thù lao HĐQT và BKS năm 2020 (Từ tháng 01 đến tháng 12 năm 2020) đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 phê duyệt: 10.800.000.000 đồng, tương đương 900.000.000 đồng/tháng.

b. Thù lao HĐQT và BKS thực chi năm 2020: 9.242.538.990 đồng, tương đương 770.211.583 đồng/tháng.

c. Thù lao HĐQT và BKS năm 2020 còn lại không chi: 1.557.461.010 đồng.

**2. Thù lao và thưởng cho HĐQT và BKS năm 2021:**

a. Thù lao cho HĐQT và BKS năm 2021:

Thù lao cho HĐQT và BKS năm 2021 (Từ tháng 01 đến tháng 12 năm 2021): 16.800.000.000 đồng, tương đương 1.400.000.000 đồng/tháng.

b. Thưởng vượt kế hoạch lợi nhuận cho HĐQT và BKS năm 2021:

Căn cứ vào kế hoạch lợi nhuận trước thuế năm 2021 được Đại hội đồng cổ đông thông qua, nếu vượt kế hoạch lợi nhuận thì mức thưởng cho HĐQT, BKS là  $5\% \times$  (Lợi nhuận trước thuế thực tế - Lợi nhuận trước thuế kế hoạch).

c. Ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT:

Thực hiện việc chi trả thù lao, thưởng (nếu có) cho thành viên HĐQT và BKS trong năm 2021.

**Điều 9.** Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT quyết định chọn một trong số các công ty kiểm toán được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận để soát xét báo cáo tài chính bán niên (06 tháng), kiểm toán báo cáo tài chính và hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ năm 2021 của Kienlongbank và Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản – Kienlongbank, như sau:

- Công ty TNHH PwC Việt Nam.
- Công ty TNHH DELOITTE Việt Nam.
- Công ty TNHH ERNST & YOUNG Việt Nam.
- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C.
- Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam.

BKS



**Điều 10.** Thông qua việc bổ sung tên viết tắt bằng tiếng Anh và sửa đổi, bổ sung Điều lệ:

a. Bổ sung thêm tên viết tắt bằng tiếng Anh, như sau:

Stt	Tên viết tắt bằng tiếng Anh hiện tại	Tên viết tắt bằng tiếng Anh sau khi bổ sung thành
1.	Kienlongbank.	Kienlongbank và/hoặc KSBank.

b. Sửa đổi, bổ sung nội dung liên quan đến tên viết tắt bằng tiếng Anh trong Điều lệ Kienlongbank, như sau:

Stt	Điều/ khoản trong Điều lệ có thay đổi	Nội dung Điều lệ hiện tại	Nội dung Điều lệ sau khi sửa đổi, bổ sung thành
1.	Khoản 2 Điều 2	Tên viết tắt bằng tiếng Anh: Kienlongbank.	Tên viết tắt bằng tiếng Anh: Kienlongbank và/hoặc KSBank.

c. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT:

- Triển khai các thủ tục có liên quan để cập nhật bổ sung tên viết tắt bằng tiếng Anh của Kienlongbank trên Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động và các giấy tờ pháp lý có liên quan của Kienlongbank (nếu có) theo quy định hiện hành.
- Triển khai thực hiện sửa đổi, bổ sung Điều lệ theo nội dung nêu trên.
- Tiếp thu, cập nhật, hoàn thiện các vấn đề có liên quan để hoàn tất các nội dung nêu trên theo hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.
- Thực hiện gửi báo cáo Điều lệ đã sửa đổi, bổ sung theo quy định cho Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và cơ quan Nhà nước có thẩm quyền (nếu có).

**Điều 11.** Thông qua việc miễn nhiệm chức danh thành viên HĐQT Kienlongbank nhiệm kỳ 2018 – 2022 kể từ thời điểm được Đại hội đồng cổ đông thường niên Kienlongbank năm 2021 thống nhất thông qua:

- Ông Lê Khắc Gia Bảo.

**Điều 12.** Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT Kienlongbank quyết định một số vấn đề thuộc quyền hạn của Đại hội đồng cổ đông, bao gồm các nội dung ủy quyền, như sau:

- Ủy quyền cho HĐQT quyết định các vấn đề liên quan đến cơ cấu tổ chức, bộ máy quản lý điều hành Kienlongbank.
- Ủy quyền cho HĐQT xem xét, quyết định và thực hiện điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2021 nhằm phù hợp với tình hình hoạt động thực tế theo hạn mức tăng trưởng tín dụng được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phê duyệt.

*BCE*

– Ủy quyền cho HĐQT thông qua tiêu chuẩn, danh sách người lao động được tham gia chương trình, nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng, thời gian triển khai phát hành và phương án phát hành đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài theo quy định tại khoản 3 và khoản 7 Điều 65 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 và các thủ tục có liên quan khi triển khai thực hiện Phương án bán cổ phiếu quỹ cho người lao động theo Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/01/2021 của Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2021.

– Thời gian ủy quyền: Từ ngày họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua đến ngày tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

**Điều 13.** Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông phiên họp thường niên năm 2021 biểu quyết thông qua và có hiệu lực kể từ ngày 29/4/2021. HĐQT có trách nhiệm báo cáo tình hình và kết quả thực thi Nghị quyết này trong các phiên họp thường niên kế tiếp.

**Điều 14.** Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành, các đơn vị trực thuộc Kienlongbank và các đơn vị liên quan có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này. *BKS*

**Nơi nhận:**

- Các cổ đông;
- NHNNVN (để báo cáo);
- NHNN VN CN tỉnh KG (để báo cáo);
- UBCKNN (để báo cáo);
- Sở Giao dịch CK Hà Nội (để báo cáo);
- Như Điều 14;
- Website Kienlongbank;
- Lưu VP. HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**



**Mai Hữu Tín**

